

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 14/2018/HS-ST

Ngày: 26/4/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Nguyên Khoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hồ Minh Hùng

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Sen

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Diễm Thúy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2018/HSST, ngày 23 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2018/QĐXXST-HS, ngày 12/4/2018 đối với bị cáo:

Tô Văn T, sinh năm 1983; trú tại: Khóm A, thị trấn Long H, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Văn A và bà Trần Thị B; chưa có vợ, con; anh chị, em ruột có 07 người (lớn nhất sinh năm 1976, nhỏ nhất sinh năm 1988); tiền án: Không.

Tiền sự 02 lần:

+ Ngày 07/02/2017, Công an Thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền 1.500.000đ.

+ Ngày 27/7/2017, Công an Thị trấn Long Hồ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền 1.500.000đ.

Bị cáo hiện đang điều trị ma túy tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Long, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Chị **Huỳnh Thị Hồng T**, sinh năm 1980 (xin vắng)
Địa chỉ: Số 192/15, khóm A, thị trấn B, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà **Lâm Thị Thu T**, sinh năm 1958 (xin vắng)
Địa chỉ: Ấp A, xã Bình P, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

Chị **Nguyễn Hồng N**, sinh năm 1963 (xin vắng)
Địa chỉ: Khóm A, thị trấn B, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Chị **Ngô Thị P**, sinh năm 1969 (xin vắng)
Địa chỉ: Khóm A, thị trấn B, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Tại Cáo trạng số: 11/CT-VKS-LH, ngày 23/3/2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long truy tố Tô Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, cụ thể như sau:

Vào khoảng 04 giờ ngày 31/10/2017, bà Lâm Thị Thu T phụ con gái của bà là Huỳnh Thị Hồng T dọn bàn ghế bán quán giải khát tại khu vực công viên thị trấn Long Hồ, tại khóm A, thị trấn B, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. Bà T để hai chòong ghế nhựa có dựa lưng loại nhỏ, màu đỏ nhãn hiệu “Duy Thành” tại nhà tiền chế của công viên rồi đi qua kho chứa hàng để dọn đồ. Lúc này Tô Văn T đi ngang thấy ghế không có người trông giữ nên T đã nảy sinh ý định lấy trộm ghế để bán lấy tiền tiêu xài.

T lén lút đi vào công viên lấy hai chòong ghế chất chung lại thành một chòong rồi khiêng ghế ra quốc lộ 53 đón xe honda khách. Khi đón được xe, T nói đồ nhà nhờ chở về, T để chòong ghế trên yên xe rồi ngồi phía sau ôm chòong ghế. Người điều khiển xe honda khách chở T đến gần trường trung học cơ sở thị trấn B thì có con hẻm nhỏ, T kêu chở T vào con hẻm và T đem cất giấu chòong ghế trong bụi cây.

Do không có tiền trả tiền xe nên T yêu cầu người chạy xe honda khách chở T đi bán ghế. T yêu cầu người chạy xe honda khách chở T đến quán cơm của chị Ngô Thị P ở khóm A, thị trấn B. Khi gặp chị P, T nói là ghế của bạn sang quán nên nhờ T bán dùm, T kêu bán mỗi cái ghế 20.000đ. Lúc này có chị Nguyễn Hồng N, ngụ tại địa chỉ khóm A, thị trấn B, huyện Long Hồ đang ăn sáng tại quán của

chị P nghe thấy nên thỏa thuận đồng ý mua 24 cái ghế do T bán với giá 320.000đ. Sau đó T cùng người xe honda khách chở ghế đến bán cho chị N.

Sau khi mua 24 cái ghế thì chị N chia lại cho chị P 12 cái ghế với số tiền 160.000đ. Số tiền bán ghế có được T trả tiền xe 50.000đ, số tiền còn lại T mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Theo kết luận định giá tài sản số: 97/HĐ ngày 20/12/2017 của hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Long Hồ kết luận: trị giá tài sản của 24 cái ghế là 864.000đ.

- Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng như nội Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Trong đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, bị hại Huỳnh Thị Thanh T không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, vì đã nhận lại tài sản. Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo do Hội đồng xét xử quyết định.

- Trong đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hồng N và Ngô Thị P không có yêu cầu bị cáo trả lại số tiền mua ghế của bị hại.

- Trong luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Tô Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999, đề nghị tuyên phạt bị cáo mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Tài sản đã trả lại cho bị hại xong nên không đặt ra xử lý.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, không mâu thuẫn và còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, đã có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 04 giờ 00 phút ngày 31/10/2017, tại khóm A, thị trấn B huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, Tô Văn T lén lút trộm cắp tài sản của chị Huỳnh Thị Hồng T 24 cái ghế nhựa trị giá 864.000đ.

Với các tình tiết đã được chứng minh tại phiên tòa, đã có đủ cơ sở để kết luận Tô Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại

khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, theo như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất an ninh trật tự địa phương. Bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 07/02/2017 và ngày 27/7/2017, nhưng đến ngày 31/10/2017 lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, sửa chữa trở thành người tốt, đồng thời qua đó nhằm đấu tranh ngăn chặn và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, nên cần xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[3] Về xử lý vật chứng: Tài sản đã trả lại cho bị hại xong nên không đặt ra xử lý.

[4] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm được quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tuyên bố bị cáo Tô Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo **Tô Văn T 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Tài sản đã trả lại cho bị hại xong nên không đặt ra xử lý.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Long Hồ;
- Công an huyện Long Hồ;
- Chi cục THADS huyện Long Hồ;
- Bị cáo; Bị hại; Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Nguyên Khoa